

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-PT

Ngày: 06/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Bùi Đăng Huy

Bà Phạm Thị Mai Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hải Minh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2021/TLPT-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Đỗ Quang V do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Quang V đối với bản án hình sự sơ thẩm số 96/2021/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: **Đỗ Quang V**; sinh năm 2002 tại: Hà Nội; nơi ĐKKHKT: Phường V, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; nơi tạm trú: Xã B, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Danh Tr; con bà: Trần Thị H; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/7/2021, đến ngày 13/8/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1980; địa chỉ: Xã B, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

*** Người làm chứng:**

+ Ông Nguyễn Văn S1, sinh năm 1958.

+ Bà Nguyễn Thị S2, sinh năm 1959;

+ Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1981;

+ Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1952;

- + Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955;
- + Bà Nguyễn Thị Liễu L, sinh năm 1969;
- + Chị Trần Thị H, sinh năm 1980;
- + Chị Đỗ Việt H1, sinh năm 1974;
- + Chị Trần Thị H2, sinh năm 1974;

Đều có địa chỉ: Xã B, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Ông S1, bà T, chị N, chị H1, bà S2, bà N1 và chị H2 vắng mặt; Chị H, bà L có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2021, bà Nguyễn Thị Liễu L, sinh năm 1965 là công nhân Công ty Cổ phần công nghệ sản xuất thực phẩm T - Chi nhánh H cho một số công nhân khác của công ty ở nhờ nhà bà tại xã B, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Quá trình sinh sống, ông Nguyễn Văn S1, sinh năm 1958 trú cùng xã B cho rằng nước thải sinh hoạt chảy từ nhà ở của các công nhân ra làm ảnh hưởng đến gia đình ông nên sáng ngày 03/3/2021, ông S1 đã dùng dao chặt vỡ đường ống nước thải của nhà bà L đặt tại rìa đường vào Công ty. Khoảng 12 giờ ngày 05/3/2021, các công nhân của công ty phát hiện ra đường ống bị vỡ nên bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955, trú tại xã B là công nhân của công ty đã gọi gia đình ông S1 lên vị trí ống nước bị vỡ để nói chuyện. Quá trình nói chuyện ông S1 và vợ là bà Nguyễn Thị S2, sinh năm 1959 xảy ra việc cãi nhau với bà Tuyền, chị Trần Thị H, sinh năm 1980 là giám đốc công ty và một số công nhân khác của Công ty. Đỗ Quang V, là con trai của chị H thấy vậy nên đi ra xem và can ngăn. Bà S2 thấy có người đe dọa đánh ông S1 (không biết cụ thể là ai) nên gọi điện thoại cho con trai là anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1980, trú tại xã B, thành phố Chí Linh bảo anh S đến xem thế nào “có người dọa đánh bố mày”. Khoảng 05 phút sau, anh S đi xe máy đến gần vị trí xảy ra việc cãi nhau, lúc này có bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1952, là người cùng thôn đi bộ theo ngay phía sau anh S. Khi gần đến nơi, anh S dựng xe và đi bộ qua chỗ ông S1, bà S2 đang đứng để đi đến chỗ V, chị H và các công nhân của công ty. Vừa đi anh S vừa nói “*đứa nào chửi bố tao, đứa nào đòi đánh bố tao*”. V thấy anh S đi lên phía chị H và V với thái độ bức tức về chuyện cãi nhau giữa công nhân Công ty và bố mẹ anh S nên sợ anh S sẽ đánh chị H và mình. Do vậy V giơ tay lên phía trước mặt để tự vệ, chị H can ngăn nhưng anh S tiếp tục tiến sát tới V nên khi anh S đi cách V khoảng 70-80cm, V bước lên phía trước dùng tay phải nắm 01 cái vào mắt trái của anh S sau đó dùng hai tay nắm tiếp 01 đến 02 cái vào vùng mặt, đầu của anh S làm anh S bị thương, hai tay ôm mắt trái, quay người lại phía sau và từ từ ngồi xuống đất. Thấy vậy nên V dừng lại và chạy về nhà. Anh S bị thương

phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương và Bệnh viện Bạch Mai, Hà Nội. Ngày 29/3/2021, gia đình anh S có đơn trình báo sự việc với Công an thành phố Chí Linh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 3489/C09-TT1 ngày 16/6/2021, Viện khoa học hình sự- Bộ Công an kết luận thương tích của anh Nguyễn Văn S như sau:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể: Đối chiếu với Bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế xác định:

+ Vỡ thành trong ổ mắt trái gây di lệch vào trong và xẹp các xoang sàng trái: 07% (áp dụng mục XIII.4 và Mục XIII.1, Chương 10).

+ Tổn thương dây thần kinh thị giác trái do chấn thương, thị lực mắt trái sáng tối (-); thị lực mắt phải 10/10: 41% (áp dụng VII.4.3, Chương 1 và Mục XV, Chương 10).

+ Chảy máu màng nhện vùng lều tiểu não đã điều trị không có di chứng thần kinh, không còn hình ảnh tổn thương trên chẩn đoán hình ảnh: 08 % (áp dụng Mục III.8 và Ghi chú Mục III, chương 1).

+ Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn S tại thời điểm giám định là 50%.

- Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương trên cơ thể của anh Nguyễn Văn S do vật tày gây ra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 33 ngày 05/7/2021, Hội đồng định giá tài sản - UBND thành phố Chí Linh xác định: Tại thời điểm ngày 03/3/2021 đoạn đường ống nước của bà Nguyễn Thị Liễu L bị thiệt hại có tổng giá trị là 70.000 đồng.

Tại bản án sơ thẩm số 96/2021/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Quang V phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Đỗ Quang V 30 (Ba mươi) tháng tù, được trừ 18 ngày đã tạm giam, còn phải chấp hành 29 tháng 12 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/10/2021, bị cáo Đỗ Quang V có đơn kháng cáo với nội dung xin

giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đỗ Quang V xác định bản án sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

VKSND tỉnh phát biểu: Từ khi thụ lý, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm đến nay tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng. Xét kháng cáo của bị cáo V thì thấy: Hành vi của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 30 tháng tù là phù hợp quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm người bị hại có đơn xác định bị cáo gây thương tích do bột phát, hiện nay tình trạng mắt bị thương tích đang dần hồi phục và đề nghị cho hưởng án treo. Bị cáo V xuất trình căn cứ đã tự nguyện góp tiền để ủng hộ việc phòng chống Covid 19 tại địa phương và tự nguyện nộp trước tiền án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Do bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo V 30 tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo V đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ ngày 05/3/2021, tại khu vực đường đi vào Công ty Cổ phần công nghệ sản xuất thực phẩm T - Chi nhánh H, địa chỉ tại xã B, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Đỗ Quang V có hành vi dùng tay đâm vào mắt trái, vùng đầu, mặt anh Nguyễn Văn S làm anh S bị thương phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương và Bệnh viện Bạch Mai, Hà Nội. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh S tại thời điểm giám định là 50%. Hành vi của bị cáo V

bị Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh xét xử về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 BLHS là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng tay đánh vào vùng đầu, mặt người khác sẽ gây nguy hiểm đến sức khỏe của người khác là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện và gây thương tích cho bị hại với thương tích là 50%. Tại cấp sơ thẩm, bị cáo V thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường thiệt hại cho phía bị hại thay cho bị cáo; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo 30 (Ba mươi) tháng tù là phù hợp với quy định pháp luật. Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại tiếp tục có đơn xác định bị cáo gây thương tích do bột phát, hiện nay tình trạng mắt của người bị hại có khả năng hồi phục, gia đình bị cáo và bị hại có kế hoạch đi điều trị để chữa trị mắt. Do đó, người bị hại đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng án treo để tiếp tục học tập. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo xuất trình căn cứ đã tự nguyện góp tiền để ủng hộ việc phòng chống Covid 19 tại địa phương và tự nguyện nộp trước tiền án phí hình sự sơ thẩm đó là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Như vậy, bị cáo V có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, sự việc xảy ra do bột phát. Bản thân bị cáo còn rất trẻ và đang là sinh viên. HĐXX xét thấy bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán – Tòa án nhân dân tối cao nên cần chấp nhận kháng cáo của Vinh và đề nghị của người bị hại và vị đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tại phiên tòa.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo V được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Quang V; sửa bản án sơ thẩm số 96/2021/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Đỗ Quang V.

2. Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều

51; Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Đỗ Quang V.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Quang V phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Đỗ Quang V **30** (*ba mươi*) tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là **60** (*sáu mươi*) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Quang V cho Ủy ban nhân dân xã B, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đỗ Quang V không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

Ghi nhận bị cáo Đỗ Quang V đã nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh theo biên lai số **AA/2020/0001166 ngày 06/01/2022**.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 06/01/2022 ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố Chí Linh (2 bản);
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Cơ quan CSĐT - CA thành phố Chí Linh;
- Cơ quan THAHS - CA thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, Vp, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thanh Tuấn